

Bản án số: 37/2021/HS-ST

Ngày: 07/9/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Bình.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Giàng A Páo; Ông Tản A Sênh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hờ A Thái - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ tham gia phiên tòa: Bà Kiều Thị Thắm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2021/QĐXXST- HS, ngày 02 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Khánh T- sinh năm 1979. Quê quán: huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

Nơi ĐKKHKT: Khu S, thị trấn S, huyện S, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ đoàn thể, chính quyền: Không; Bỏ đẻ: Phạm Xuân T (đã chết), mẹ đẻ: Đinh Thị T, sinh năm 1943; Bị cáo có vợ: Lò Thị D (đã ly hôn) và có 01 con, sinh năm 2008; Tiền án: Không, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2008 Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”; năm 2011 Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và phải bồi thường số tiền 8.000.000 đồng. Hiện đều đã được xóa án tích, bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/3/2021, đến ngày 06/4/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại thị trấn S, huyện S, tỉnh Lai Châu đến nay. Có mặt.

Bị hại:

Lê Đức T- sinh năm 1989.

Địa chỉ: Tổ 8, phường Q, Tp Lai Châu, tỉnh Lai Châu. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 31/3/2021, Phạm Khánh T đi bộ từ nhà mình ở khu S, thị trấn S theo đường nội thị ra khu vực cổng sau Chợ trung tâm huyện Sìn Hồ, thuộc khu 4, thị trấn Sìn Hồ để đi vệ sinh. Trên đường đi, T nhìn thấy chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 25C-034.75 của gia đình anh Lê Đức T, sinh năm 1989, địa chỉ Tổ 8 phường Q, thành phố Lai Châu đang đỗ trên đường, tại vị trí đối diện cổng sau chợ, gần với taluy dương để bốc hàng. T đi vào khe trống giữa thùng xe và taluy dương để đi vệ sinh, sau đó quay lại phía đầu xe để đi ra ngoài thì nhìn thấy cửa xe bên phụ không đóng, trên ghế bên phụ trong cabin xe có 01 chiếc điện thoại di động đang sạc pin. Thấy trên xe không có người và xung quanh không có ai để ý, T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại này, nên đã dùng tay phải rút bỏ sạc và cầm chiếc điện thoại di động bỏ vào túi quần đang mặc trên người, rồi đi qua phía trước đầu xe, nên bị camera giám sát của xe ô tô ghi lại hình ảnh, sau đó T đi về phía cổng chính Chợ trung tâm huyện. Khi đi đến khu vực cổng Chợ chính, T lấy chiếc điện thoại di động vừa trộm cắp được ra tắt nguồn rồi cất lại vào túi quần và đi đến quán ăn ở cổng Trung tâm y tế huyện Sìn Hồ.

Sau khi Phạm Khánh T trộm cắp chiếc điện thoại mang đi, anh Lê Đức T quay lại xe và phát hiện điện thoại mình bị mất nên đã báo với Công an thị trấn Sìn Hồ, đồng thời cung cấp một đoạn video do anh T dùng một chiếc điện thoại khác để quay lại màn hình camera giám sát trên ô tô. Qua các hình ảnh trong video, Công an thị trấn Sìn Hồ triệu tập Phạm Khánh T đến để làm việc, Phạm Khánh T đã giao lại chiếc điện thoại di động và khai nhận về toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình, Công an thị trấn Sìn Hồ đã bàn giao vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ giải quyết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS ngày 02/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Sìn Hồ kết luận: 01 chiếc điện thoại di động SAMSUNG Galaxy S8, màu đen, sản xuất năm 2017, máy cũ đã qua sử dụng giá trị còn lại là 2.500.000 đồng 01 ốp lưng màu đen đã cũ có giá 50.000 đồng; 02 sim điện thoại của nhà mạng Viettel, có số thuê bao 0965.855.882 và 0328.977.289 có giá trị 100.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 2.650.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 30/CT-VKSSH, ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Phạm Khánh T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ giữ nguyên quan điểm truy tố, không bổ sung gì và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Phạm Khánh T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Khánh T từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì, nên không đề nghị giải quyết.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và không tranh luận gì. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Sìn Hồ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia phiên tòa không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, đơn trình báo, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, kết luận định giá và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 31/3/2021 tại đường nội thị thuộc khu phố 4, thị trấn Sìn Hồ, Phạm Khánh T đã trộm cắp của anh Lê Đức T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy S8, màu đen, ốp lưng màu đen; 02 sim điện thoại của nhà mạng Viettel, có số thuê bao 0965.855.882 và 0328.977.289. Tổng giá trị tài sản là 2.650.000 đồng.

Bị cáo Phạm Khánh T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Khánh T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm

đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, do vậy cần thiết phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo sinh sống với mẹ đẻ và thuộc hộ nghèo, có bố đẻ là thương binh 4/4 nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Tại bản án số 19/2008/HSST ngày 14/3/2008 Tòa án nhân dân huyện Sin Hồ, tỉnh Lai Châu xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”; Tại bản án sơ thẩm số 26/2011/HSST ngày 20/12/2011 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tuyên bị cáo Phạm Khánh T phạm tội “Trộm cắp tài sản” áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Khánh T 09 tháng tù, áp dụng khoản 1 Điều 42, khoản 1 Điều 608 Bộ luật dân sự buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 8.000.000 đồng cho chị Nguyễn Thị M, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính vào ngày 11/5/2012.

Tại biên bản xác minh ngày 19/5/2021, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai cho biết từ ngày bản án số 26/2011/HSST ngày 20/12/2011 của tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai có hiệu lực pháp luật, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát không nhận được đơn yêu cầu thi hành án về số tiền 8.000.000 đồng của chị Nguyễn Thị M. Tại biên bản làm việc với chị Nguyễn Thị M ngày 06/7/2021 chị Nguyễn Thị M cho biết, chị đã nhận được bản án số 26/2011/HSST ngày 20/12/2011 của tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai nhưng chị không làm đơn đề nghị thi hành án về số tiền 8.000.000 đồng. Như vậy chị Nguyễn Thị M không yêu cầu bị cáo trả số tiền 8.000.000 đồng, đến nay thời hiệu yêu cầu thi hành án của chị Nguyễn Thị M đã quá 5 năm, nên bị cáo không phải thi hành phần trách nhiệm dân sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội và nhân thân của bị cáo về hành vi phạm tội của mình Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời để nâng cao ý thức pháp luật trong nhân dân, đảm bảo công tác phòng ngừa chung cho xã hội. Do đó mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát vừa đề nghị là hoàn toàn phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo thì bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và không đề nghị gì đối với bị cáo. Nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Vật chứng của vụ án đã được trả lại cho chủ sở hữu, Hội đồng xét xử chấp nhận và không đề cập giải quyết.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo thuộc hộ nghèo của Ủy ban nhân dân thị trấn Sìn Hồ, nên cần miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phạm Khánh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo 09 (*chín*) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ 06 (*sáu*) ngày tạm giữ từ ngày 31/3/2021 đến ngày 06/4/2021. Thời hạn tù còn lại 08 (*tám*) tháng 24 (*hai mươi bốn*) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo từ ngày tuyên án đến khi bị cáo vào trại chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Án phí: Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày 07/9/2021, Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại trụ sở UBND phường Q, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, lên tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu để xét xử theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKS ND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- VKSND huyện;
- Công an huyện + THAHS;
- Bị cáo, Bị hại;
- Lưu HSVA;
- Lưu TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Bình